

Số: /KH-UBND

Phú Sơn, ngày tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH
Sản xuất trồng trọt vụ đông 2021 - 2022

Vụ đông xuân năm 2020 - 2021 sản xuất gặp nhiều khó khăn do điều kiện thời tiết diễn biến không thuận lợi cho sản xuất, đầu vụ mưa lụt, sau hanh khô kéo dài làm các loại cây trồng sinh trưởng và phát triển kém, một số diện tích không gieo trồng được nên không hoàn thành kế hoạch diện tích gieo trồng; vụ chiêm xuân thời tiết thuận lợi cho sản xuất cả trên cây lúa và cây màu, sâu bệnh ít gây hại, đồng thời được sự quan tâm chỉ đạo của các ngành, các cấp nên các chỉ tiêu về diện tích gieo trồng, năng suất, sản lượng các loại cây trồng cơ bản đạt và vượt mức kế hoạch. Kết quả sản xuất cụ thể như sau:

I. Kết quả đạt được.

1. Vụ đông năm 2020 - 2021:

- Tổng diện tích là 100/100ha = 100% kế hoạch trong đó:
- Cây lạc: 30 ha, năng suất bình quân 20 tạ/ha, sản lượng ước đạt 600 tấn.
- Cây ngô: 50 ha, năng suất bình quân 35 tạ/ha, sản lượng ước đạt 1.750 tấn.
- Rau các loại: 20 ha giá trị đạt 30-50 triệu đồng.

2. Vụ chiêm xuân 2021.

Tổng diện tích gieo trồng là: 424ha = 100% KH, Trong đó:

- Cây lúa: 55 ha năng suất đạt 50 tạ/ha, sản lượng ước đạt: 2.750 tấn.
- Cây ngô: 70 ha, năng suất 35 tạ/ha, sản lượng ước đạt 2.450 tấn.
- Cây lạc: 245 ha, năng suất 20 tạ/ha, sản lượng ước đạt 4.900 tấn.
- Rau đậu các loại 24 ha, giá trị đạt 30 - 50 triệu đồng/ha.
- Cây khoai lang 30 ha, giá trị ước đạt 25 - 30 triệu đồng ha.

3. Vụ mùa 2021.

Tổng diện tích gieo trồng là: 111/344 ha = 32% kế hoạch trong đó:

- Cây lúa: 50 ha, năng suất bình quân 12 tạ/ha, sản lượng ước đạt 60 tấn.
- Cây ngô: 50 ha, năng suất bình quân 35 tạ/ha, sản lượng ước đạt 1.750 tấn.
- Cây khoai lang: 10 ha, năng suất bình quân 40 tạ/ha, sản lượng ước đạt 40 tấn.

4. Đánh giá các mô hình sản xuất.

Mô hình trồng cây ăn quả được quan tâm đầu tư phát triển ở nhiều thôn, đặc biệt chú trọng chuyển đổi trồng keo giống lai sang trồng giống keo lai mô mang lại hiệu quả kinh tế cao;

II. Những hạn chế và nguyên nhân.

1. Hạn chế.

Ngay từ đầu vụ chiêm xuân UBND xã đã tích cực triển khai công tác phòng trừ sâu bệnh hại, tổ chức chống rét cho vật nuôi, cây trồng, chú trọng chống rét cho trà mạ lai, năm 2020 tập trung chỉ đạo thời vụ gieo trồng đúng theo lịch thời vụ nên cây lúa và cây lạc phát triển tốt, năng suất ổn định.

Đối với vụ mùa 2020 - 2021 đã lựa chọn đưa vào sản xuất bộ giống lúa kháng bệnh bạc lá, công tác kiểm soát sâu bệnh hại của nhân dân cũng được chú trọng, nên sâu đục thân, sâu cuốn lá đã được kiểm soát tốt hơn.

Việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất theo hướng ứng dụng công nghệ cao còn hạn chế, cơ giới hóa đưa vào sản xuất còn gặp nhiều khó khăn do diện tích gieo trồng còn nhiều nơi không tập trung.

2. Nguyên nhân khách quan.

Sản xuất ngành trồng trọt ở thị xã ta còn phụ thuộc nhiều vào thời tiết khí hậu, đặc biệt là sản xuất vụ đông thường mưa lụt đầu vụ từ tháng 9 đến tháng 11, do đó trồng các loại cây màu như lạc đông, ngô đông, rau màu các loại thường bị ngập lụt phải gieo trồng lại nhiều lần nên hiệu quả kinh tế rất thấp.

Nguồn lao động trong sản xuất trồng trọt thiếu do chuyển dịch lao động sang công nghiệp, tập trung vào các nhà máy, các xí nghiệp và chuyển sang ngành nghề dịch vụ thương mại có thu nhập cao hơn nhiều lần so với sản xuất nông nghiệp.

Giá trị một số loại cây trồng vụ đông còn thấp, do sản xuất chưa gắn với liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cho nông dân.

3. Nguyên nhân chủ quan.

Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất tại một số địa phương từ cấp ủy đảng đến chính quyền chưa được quan tâm đồng bộ, nhất là công tác chỉ đạo tích tụ đất đai để sản xuất nông nghiệp công nghệ theo hướng công nghệ cao; một số xã diện tích có điều kiện sản xuất cây trồng vụ đông trên đất 2 lúa nhưng chưa thực hiện.

Việc thực hiện thành lập các Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp còn chậm, liên kết sản xuất còn hạn chế.

Một số hộ dân chưa đầu tư thâm canh vào sản xuất vụ đông nhất là ứng dụng giống mới và các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và các mô hình sản xuất liên kết.

Một số hộ dân còn sản xuất mang tính tự cung, tự cấp chưa quan tâm đến sản xuất các sản phẩm hàng hóa trong nông nghiệp.

III. Kế hoạch sản xuất vụ thu đông và vụ đông xuân năm 2021.

1. Thuận lợi, khó khăn.

1.1. Thuận lợi:

Được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy chính quyền và các cơ chế chính sách hỗ trợ cho sản xuất nông nghiệp từ trong cấp tỉnh, thị xã để phát huy sản xuất trong nông nghiệp đặc biệt là mô hình liên kết bền vững gắn với xây dựng NTM, chương trình tái cơ cấu sản xuất ngành nông nghiệp, các chính sách hỗ trợ theo đề án tích tụ đất đai.

Nhiều xã đã thành lập các Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp, tổ chức sản xuất hàng hóa gắn với tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi liên kết đảm bảo an toàn thực phẩm.

Tham gia các hội chợ về kết nối cung cầu sản phẩm và giới thiệu các sản phẩm nông sản, trao đổi học hỏi kinh nghiệm về sản xuất các mặt hàng nông sản là thế mạnh tạo điều kiện để người dân định hướng sản xuất các sản phẩm nông sản gắn với an toàn thực phẩm có sức tiêu thụ thị trường.

1.2. Khó khăn.

Sản xuất vụ đông thường gặp phải thời tiết bất lợi như bão, lụt đầu vụ, nhất là ngô đông và các cây rau màu khác.

Hệ thống thủy lợi một số thôn chưa đồng bộ, hư hỏng xuống cấp nên khó khăn trong việc tiêu và tưới nước để phục vụ cho sản xuất vụ đông.

Thiếu lao động sản xuất nông nghiệp.

Giá các loại vật tư, nhân công phục vụ cho sản xuất nông nghiệp cao, làm cho nông dân gặp khó khăn trong việc đầu tư thâm canh.

2. Mục tiêu.

Tổng diện tích: 100 ha, trong đó:

Cây lạc: Diện tích 30 ha, năng suất đạt 20 tạ/ha, sản lượng 600 tấn.

Cây ngô: Diện tích ngô đông 50 ha, năng suất bình quân đạt 35 tạ/ha, sản lượng 1.750 tấn.

Rau các loại: 20 ha, hiệu quả kinh tế đạt trên 30 - 50 triệu đồng/ha.

IV. Một số giải pháp chủ yếu.

1. Quy hoạch sản xuất:

Quy hoạch sản xuất tập trung đối với từng loại cây trồng cụ thể phù hợp với loại đất, diện tích và điều kiện tưới, tạo vùng sản xuất hàng hóa hiệu quả.

Tiếp tục tích tụ ruộng đất để tổ chức sản xuất vụ đông ở các thôn có điều kiện đất đai phù hợp với các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, thời gian sinh trưởng ngắn.

2. Cơ cấu giống và thời vụ.

Cây lạc: Giống chủ lực L12; L14; L26, thời vụ gieo trồng từ 15/8- 10/9, nên tập trung gieo trồng xong trước 30/8 để tránh đợt mưa lớn đầu tháng 9 và tạo quỹ đất trồng cây vụ đông xuân 2021/2022, đối với lạc đông gieo trồng càng sớm càng tốt để tạo điều kiện cho lạc sinh trưởng, phát triển khi nhiệt độ thích hợp mới đạt năng suất cao, gieo muộn thường gặp nhiệt độ thấp lạc sinh trưởng kém, năng suất giảm, không đảm bảo chất lượng làm giống cho vụ chiêm xuân.

Cây ngô: Ngô ngọt sản xuất liên kết với doanh nghiệp thông qua hợp đồng, trồng các giống do doanh nghiệp cung ứng, đây là diện tích cho hiệu quả cao cần lựa chọn vùng có khả năng tiêu úng để sản xuất, triển khai ký hợp đồng với doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm để triển khai ra các hộ, thời gian gieo trồng trước 30/10, trồng các giống ngô lai đơn, ngắn ngày cho năng suất cao như CP999, ngô ăn tươi

trồng các giống ngô nếp như giống HN88, HN68, MX6, MX10...Diện tích ngô đông trên chân đất hai lúa nhất thiết phải làm ngô bầu, ngô bánh từ 7-9 ngày trước khi thu hoạch lúa mùa sớm để tiến hành gieo trồng ngay theo phương châm "sớm lúa chiều ngô"; diện tích ngô đông gieo trồng từ 01/9 - 30/9; diện tích ngô trên đất màu gieo trồng muộn nhất trước 15/9.

Diện tích rau an toàn bố trí đa dạng loại cây trồng, xen canh giữa các cây thời gian sinh trưởng dài và các cây ngắn ngày, gói vụ để luôn có sản phẩm cung cấp ra ngoài thị trường.

3. Thủy lợi.

Các thôn tổ chức thực hiện tiêu úng cho cây trồng vụ thu mùa và vụ đông, nạo vét hệ thống kênh tưới tiêu, làm thủy lợi nội đồng, thường xuyên kiểm tra hồ đập nhỏ.

Các xã, phường có hệ thống thủy lợi nhỏ xây dựng kế hoạch chủ động để tưới hết diện tích gieo trồng, hoàn thiện, tu bổ các hệ thống tiêu thoát nước đảm bảo có thể thoát nước kịp thời khi xảy ra mưa lớn.

4. Về kỹ thuật.

Hội nông dân xã, cán bộ khuyến nông viên xã phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, Hội làm vườn - Trang trại thị xã chủ động chuyển giao tiến bộ kỹ thuật theo yêu cầu của cơ sở, sử dụng các giống mới có hiệu quả kinh tế và gieo trồng.

Tổ chức thu hoạch các cây trồng vụ thu mùa, giải phóng đất khẩn trương để bố trí gieo trồng trong khung thời vụ tốt theo phương châm sáng lúa chiều ngô, tránh các đợt rét đậm rét hại.

Đảm bảo 100% diện tích lạc đông được che phủ nilon hoặc xác thực vật để giữ ẩm cho đất.

Yêu cầu cán bộ phụ trách nông nghiệp, cán bộ khuyến nông thường xuyên bám sát đồng ruộng hướng dẫn kỹ thuật, kịp thời phát hiện sâu bệnh phối hợp với cán bộ kỹ thuật của thị xã có biện pháp xử lý kịp thời.

5. Công tác bảo vệ thực vật.

Công tác dự tính dự báo, phát hiện sâu bệnh kịp thời, nhất là các sâu bệnh có nguy cơ gây hại nặng cho cây trồng như sâu đục thân, bệnh phấn đen trên ngô, bệnh héo xanh trên cây lạc.... Tham mưu cho UBND xã có biện pháp chỉ đạo kịp thời và hiệu quả nhằm giảm đến mức thấp nhất thiệt hại do sâu bệnh gây ra, tham mưu UBND xã những loại thuốc phòng trừ sâu, bệnh có hiệu quả cao mà không ảnh hưởng đến người, vật nuôi và môi trường.

V. Tổ chức thực hiện.

1. Đối với các ban ngành cấp xã.

- Hội nông dân:

+ Phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp tham mưu UBND xã trong công tác chỉ đạo sản xuất, chăm sóc cây trồng, phòng trừ sâu bệnh, đạt hiệu quả,

chỉ đạo cán bộ kỹ thuật thường xuyên bám sát cơ sở nắm bắt tình hình sản xuất, hướng dẫn, chỉ đạo nhân dân trong công tác gieo trồng, phòng trừ sâu bệnh đúng kỹ thuật, đạt hiệu quả; theo dõi tình hình sản xuất, những vấn đề mới phát sinh trong sản xuất, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, báo cáo và tham mưu cho UBND xã để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

+ Phối hợp cùng Công an xã, Khuyến nông viên, cán bộ phụ trách nông nghiệp xã làm tốt công tác quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón trên địa bàn thị; tổ chức quản lý giống cây trồng lưu thông và kinh doanh trên địa bàn, tham mưu UBND xã xử lý kịp thời nếu phát hiện chất lượng giống cây trồng không đảm bảo, các giống không nằm trong bộ giống cơ cấu của thị xã, tỉnh có biện pháp xử lý nhằm tránh hậu quả có thể xảy ra.

- Hội nông dân xã: Phối hợp với cán bộ khuyến nông, cán bộ phụ trách nông nghiệp tham mưu UBND xã trong công tác chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh đạt hiệu quả, tuyên truyền chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật ứng dụng vào sản xuất nhằm tăng giá trị kinh tế và hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp.

- Hệ thống truyền thanh xã, phổ biến rộng rãi phương án sản xuất vụ đông, đưa tin một cách kịp thời các mô hình, đơn vị, tổ chức, cá nhân sản xuất có hiệu quả.

- Các đoàn thể cấp xã: vận động hội viên, đoàn viên tích cực hưởng ứng phát động phong trào thi đua sản xuất trong tổ chức của mình để phấn đấu sản xuất vụ đông giành thắng lợi cả về diện tích, năng suất, sản lượng các loại cây trồng.

2. Đối với các thôn trên địa bàn xã:

- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất của UBND xã được triển khai, đồng thời tuyên truyền phổ biến kế hoạch sản xuất của UBND xã cho nhân dân biết để nhân dân nhận thức được tầm quan trọng của thời vụ để bám sát vào lịch thời vụ thực hiện, chủ động sản xuất theo sự điều tiết nước của UBND xã.

UBND xã yêu cầu các ông bà Bí thư, Trưởng thôn, các đoàn thể liên quan triển khai kịp thời nội dung trong kế hoạch, phấn đấu hoàn thành mục tiêu đã đề ra./.

Nơi nhận:

- BTV Đảng ủy, TTHĐND (báo cáo);
- 06 thôn (thực hiện);
- Các ngành đoàn thể cấp xã (phối hợp);
- Trang thông tin điện tử xã (đưa tin);
- Đài truyền thanh xã (đưa tin);
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Lý

Phân bổ diện tích cây trồng chính vụ đông năm 2021-2022

TT	Đơn Vị	Cây Ngô			Cây Lạc		
		Diện tích (ha)	Năng suất (tạ/ha)	Sản lượng (tấn)	Diện tích (ha)	Năng suất (tạ/ha)	Sản lượng (tấn)
1	Thôn Trung Sơn	10	35	350	6	20	120
2	Thôn Nam Sơn	12	35	420	7	20	140
3	Thôn Tây Sơn	7	35	105	5	20	100
4	Thôn Đông Sơn	10	35	350	6	20	120
5	Thôn Bình Sơn	1	35	35	0	0	
6	Thôn Bắc Sơn	10	35	350	6	20	120
	Tổng cộng	50	35	1.750	30	20	600